

Số: 487 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 18 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố Danh mục gồm 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 61/TTr-SKHĐT ngày 03/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 245/QĐ-BKHĐT ngày 12/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- Lưu: VT, NC.



Võ Ngọc Thành

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 487 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí và lệ phí	Địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi bổ sung, thay thế
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH					
01 BKH- GLA- 272039	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho người thành lập hộ kinh doanh. - Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 250/2016/TT-BTC và các thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Thông tư 02/2019/TT-BKHDT ngày 08/01/2019 của Kế hoạch và Đầu tư số 20/2015/TT-BKHDT ngày 01/12/2015 của Kế hoạch và Đầu tư
02 BKH- GLA- 272040	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc tên hộ kinh doanh yêu cầu đăng ký không đúng theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo rõ nội	Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 250/2016/TT-BTC và các thông	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Thông tư 02/2019/TT-BKHDT ngày 08/01/2019 của Kế hoạch và Đầu tư số 20/2015/TT-BKHDT

<p>ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>		<p>tu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC)</p>	<p>dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Nếu hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký thì thời hạn là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	<p>Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh</p>	<p>BKH-GLA-272041</p>	<p>03</p>
<p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p>	<p>Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 250/2016/TT-BTC và các thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC)</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>			



	<p>Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh</p>	<p>Không có</p>	<p>Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 250/2016/TT-BTC và các thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC)</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p>	<p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHDT ngày 08/01/2019 của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHDT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>
<p>05 BKH-GLA-272043</p>	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh</p>	<p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. - Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp không đúng hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo yêu cầu hộ kinh doanh hoàn chỉnh và nộp hồ sơ hợp lệ theo quy định trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo để được xem xét cấp lại</p>	<p>Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 250/2016/TT-BTC và các thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC)</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p>	<p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHDT ngày 08/01/2019 của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHDT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>

